TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST
Ngày 29 – 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Duy Tuấn

- *Thẩm phán:* Ông Văn Công Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thế Hoà

2. Ông Phạm Hữu Dụng

3. Bà Huỳnh Ánh Hồng

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lê Thị Hương Giang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Hữu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2023/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Văn L; sinh năm 1976 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trương Văn T và bà Đinh Thị N (đều đã chết); bị cáo có vợ là Nông Thị T1, sinh năm 1978 và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004, hiện đều trú tại: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/02/2000, bị Toà án nhân dân huyện EaH'Leo xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 08/HSST (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đ, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Huỳnh Thế P – Văn phòng L1, đoàn Luật sư tỉnh Đ; có mặt.

* **Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn B; vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của người bị hại: Bà Nguyễn Thị H; có mặt;

Cùng trú tại: Thôn I, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nông Thị T1; trú tại: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

* **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Quốc Đ; trú tại: Thôn I, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 23/02/2023, Trương Văn L đến rẫy của mình tại thôn I, xã C, huyện E nơi giáp ranh với rẫy của ông Nguyễn Văn B thì nhìn thấy tại bờ hồ chứa nước bị ai đó xúc đi một ít đất, nghĩ rằng ông B là người đã xúc đất nên L cầm theo 01 cây xà beng bằng kim loại dài 151cm, một đầu bằng và một dầu dẹp đi qua rẫy tìm gặp ông B để nói chuyện. Khi qua đến nơi L gặp và nói với vợ ông B là bà Nguyễn Thị H: "Gọi chồng mày ra đây" thì thấy ông B từ trong chòi rẫy ở gần bờ suối đi ra bãi đất trống đứng cách ông B khoảng 5m nói chuyện. Sau đó, giữa ông B và L xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, L đến đứng đối diện và cách ông B khoảng 1,5m cầm xà beng bằng hai tay đưa lên cao đánh từ trên xuống dưới, từ phải qua trái liên tiếp 03 phát hướng vào vùng đầu của ông B, ông B đưa tay trái lên đỡ phía trên đầu làm xà beng vừa đánh trúng cánh tay trái, vừa đánh trúng đầu của ông B gây thương tích. Bị đánh nên ông B bỏ chạy được khoảng 40m thì dừng lại và ngồi xuống đất, L chạy đến đứng đối diện, cách ông B khoảng 1,5m, cầm xà beng đánh tiếp 01 phát theo hướng ngang từ trái qua phải trúng tay phải ông B và làm ông B ngã xuống đất. Lúc này, L nhìn thấy đầu ông B chảy máu nên L không đánh nữa mà cầm xà beng đi về nhà. Ông B sau đó được bà H đưa đến Bệnh viện V cấp cứu, sau đó chuyển

đến Bệnh viện C, thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Ngày 24/02/2023, Trương Văn L đến Công an xã C đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 49 ngày 02/3/2023 của P1 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Văn B là **03%**, trong đó bao gồm các vết thương: Vết thương trung bình vùng chẩm trái: 02%; Vết thương nhỏ vùng chẩm: 01%.

Đối với tổn thương nội sọ, xương sọ và gãy 1/3 trên xương trụ trái là tổn thương chưa ổn định nên chưa tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, khi các tổn thương này ổn định sẽ tiến hành trưng cầu giám định bổ sung.

Tại bản Kết luận giám định *(bổ sung)* tổn thương cơ thể trên người sống số 286 ngày 27/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Văn B là **31%**. Trong đó, bao gồm các vết thương:

- Vết thương để lại sẹo hơi chéo chẩm trái trên chân tóc gáy 6,5cm, cách đường giữa chẩm 4cm bờ không đều, kích thước (4x0,5)cm, tỷ lệ: 2%.

- Vết thương để lại sẹo hơi chéo chẩm trái sát đường giữa, trên chân tóc gáy 8cm, bờ không đều, kích thước (3,5x0,3)cm, tỷ lệ: 2%.

- Vết thương và vết mổ để lại sẹo mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước (12x0,5)cm, tỷ lệ: 2%.

- Vết thương để lại sẹo mặt mu nằm chéo xương bàn V tay trái (vết thương cổ tay trái), kích thước (3x0,1)cm, tỷ lệ: 1%.

- Gãy hở độ I Monteggia tay trái đã nắn chỏm quay và kết hợp xương trụ bằng nẹp vis, tỷ lệ: 8%.

- Dập não xuất huyết, tỷ lệ: 5%.

- Xuất huyết dưới nhện trán phải, tỷ lệ: 8%.

- Nứt sọ chẩm trái, tỷ lệ: 8%.

Tại bản Kết luận giám định vật gây thương tích số 24 ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận, cây xà beng có chiều dài 151 cm, đường kính 2cm, một đầu bằng và một đầu dẹp mà cơ quan điều tra gửi giám định là một vật tày, cứng và vật tày, có cạnh, cứng có khả năng gây ra thương tích như trên đầu ông Nguyễn Văn B.

Kết luận khác: Tất cả các bộ phận trên cây xà beng đều có thể gây ra các tổn thương trên vùng đầu của ông Nguyễn Văn B nhưng phần dễ gây ra nhất là ở hai đầu của cây xà beng. Cơ chế hình thành thương tích: Hai vết thương để lại sẹo hơi chéo chẩm trái; nứt sọ chẩm trái do vật tày, có cạnh, cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, từ trái qua phải với lực tác động tương đối mạnh. Dập não xuất huyết vùng trán phải; xuất huyết dưới nhện vùng trán phải do cơ chế tăng - giảm tốc đột ngột trong chấn thương sọ não gây nên.

Tại bản cáo trạng số 159/CT – VKS – P2 ngày 07/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trương Văn L về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo đúng như diễn biến của cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các cáo theo bản cáo trạng số 159/CT – VKS – P2 ngày 07/11/2023 . Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội Giết người.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn L từ 13 năm đến 15 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/02/2023

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trương Văn L phải bồi thường toàn bộ các chi phi điều trị, khoản tổn thất tinh thần và các chi phí hợp hợp lý khác cho người bị hại ông Nguyễn Văn B theo quy định của pháp luật. Khấu trừ số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho người bị hại 10.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 cục đất bám dính chất màu nâu đỏ; 01 mũ cối màu xanh; 01 chiếc dép cao su màu đen; 01 xà beng có chiều dài 151cm (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2023).

**** Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày***: Luật sư đồng ý với tội danh theo Cáo trạng cũng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk đề nghị xử phạt với bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định

tại khoản 1 Điều 51 BLHS, sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Công an xã để đầu thú, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Mặc dù bị cáo có điều kiện thực hiện hành vi phạm tội đến cùng nhưng bị cáo đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ tối đa mức hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân văn của nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Mức yêu cầu bồi thường mà người đại diện hợp pháp của người bị hại đưa ra là quá cao, một số chi phí không hợp lý. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét lại mức bồi thường phù hợp, tương ứng với mức thiệt hại thực tế cũng như hoàn cảnh của bị cáo.

Bị cáo đồng ý với trình bày của Luật sư và không bào chữa, tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác nên vào khoảng 14 giờ ngày 23/12/2023, Trương Văn L đã có hành vi dùng cây xà beng bằng kim loại đánh nhiều nhát vào vùng đầu, người của ông Nguyễn Văn B, trong đó có 02 nhát trúng vào vùng đầu, 01 nhát trúng vào cẳng tay trái gây thương tích 31%.

Xét thấy, chỉ vì nghi ngờ ông Nguyễn Văn B xúc đất bờ hồ gây sạt lở, bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm, đánh vào đầu – là vùng trọng yếu của ông Nguyễn Văn B. Hành vi của bị cáo là nhằm tước đoạt mạng sống của ông B, việc ông B không chết là ngoài ý muốn của bị cáo, được thể hiện bằng việc dù ông B đã

bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo và đánh tiếp 01 nhát theo hướng ngang từ trái qua phải trúng tay phải của ông B và làm ông B ngã ra nền đất. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *"Giết người"* với tình tiết định khung "có tính chất côn đồ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Tại Điều luật nêu trên quy định:

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n. Có tính chất côn đồ.....

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm hại đến đều bị trừng trị thích đáng và bị xử lý nghiêm minh. Song, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất mức đọ hành vi phạm tội của bị cáo và cũng cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình, tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện của bị hại là bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 286.354.000 đồng, bị cáo không đồng ý và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy đối với yêu cầu bồi thường của người đại diện của bị hại có những khoản chi phí không hợp lý, không có hóa đơn, chứng từ. Do đó, cần phải xem xét tính lại cho phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự, chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại gồm những khoản chi phí hợp lý sau:

+ Đối với tiền khám và điều trị theo Bảng kê chi phí điều trị nội trú tổng hợp (BL 92 – 93), bà Nguyễn Thị H yêu cầu số tiền 24.240.896 đồng, tuy nhiên, Quỹ BHYT đã thanh toán số tiền 8.701.724 đồng, do đó cần buộc bị cáo phải thanh toán lại cho người bị hại số tiền người bệnh trả là 15.539.173 đồng;

+ Tiền thuốc ngày 07/3/2023 (có hoá đơn): 2.806.980 đồng;

+ Chi phí điều trị tại bệnh viện V: 214.264 đồng + 327.213 đồng = 541.477 đồng;

+ Tiền thuốc ngày 17/3/2023 (có hoá đơn): 2.422.991 đồng;

+ Tiền chụp cộng hưởng từ ngày 07/3/2023: 1.700.000 đồng;

+ Tiền chụp CT sọ não ngày 17/3/2023: 652.000 đồng;

+ Tiền thuốc ngày 23/02/2023 (có hoá đơn): 35.000 đồng;

+ Chi phí khám chữa bệnh và giấy chứng nhận thương tích bệnh viện A: 200.000 đồng;

+ Đối với tiền thuê xe, tiền taxi, người bị hại không cung cấp được hoá đơn, chứng từ, tuy nhiên cần buộc bị cáo phải thanh toán cho người bị hại chi phí đi lại hợp lý gồm: Tiền thuê xe từ nhà đến bệnh viện V: 1.000.000 đồng; tiền thuê xe từ bệnh viện vùng T đi thành phố Hồ Chí Minh: 9.000.000 đồng.

+ Tiền công mất thu nhập do không lao động được trong thời gian điều trị tại bệnh viện và tiền công người chăm sóc (Ngày 24/02/2023 đến ngày 07/3/2023) là 12 ngày x 200.000 đồng/ngày x 2 người =4.800.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập do không lao động được sau khi ra viện là 60 ngày x 200.000 đồng/ngày = 12.000.000 đồng

+ Tiền bồi dưỡng sức khoẻ: 10.000.000 đồng;

+ Tiền tổn thất tinh thần là 30 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng/tháng = 54.000.000 đồng

Tổng số tiền mà bị cáo Trương Văn L phải bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Văn B là 114.498.000 đồng (làm tròn số), khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại số 104.498.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với các vật chứng trong vụ án gồm 03 cục đất bám dính chất màu nâu đỏ; 01 mũ cối màu xanh; 01 chiếc dép cao su màu đen; 01 xà beng có chiều dài 151cm (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2023) đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với số tiền còn lại phải bồi thường cho bị cáo là: 104.498.000 x 5% = 5.225.000 đồng (làm tròn số).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội Giết người

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn L 13 (mười ba) năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/02/2023.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Văn B số tiền 104.498.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 03 cục đất bám dính chất màu nâu đỏ; 01 mũ cối màu xanh; 01 chiếc dép cao su màu đen; 01 xà beng có chiều dài 151cm (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2023).

[4]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.225.000 đồng án phí dân sự.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh ĐắkLắk;
- Sở tư pháp;
- Cục THADS tỉnh ĐắkLắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐắkLắk;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Duy Tuấn